

Số: 61 /BC-STP

Lâm Đồng, ngày 22 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
PHỤC VỤ BUỔI LÀM VIỆC CỦA TỈNH ỦY
VỚI BAN CÁN SỰ ĐẢNG ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
(một số khó khăn, vướng mắc liên quan đến lĩnh vực
quản lý nhà nước về tư pháp)

Thực hiện Văn bản số 2139/UBND-KH1 ngày 19/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Văn bản số 458/KHĐT-THQH ngày 19/3/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc chuẩn bị báo cáo phục vụ buổi làm việc của Tỉnh ủy với Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Sở Tư pháp không được giao các chỉ tiêu kinh tế xã hội chủ yếu trên địa bàn tỉnh, theo phụ lục đính kèm Văn bản số 458/KHĐT-THQH ngày 19/3/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư).

Tuy nhiên, để đánh giá kịp thời, khách quan, toàn diện, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác tư pháp, Sở Tư pháp báo cáo một số khó khăn, vướng mắc liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về tư pháp và đề xuất kiến nghị những vấn đề lớn vượt thẩm quyền trong công tác tư pháp, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật

1.1. Khó khăn trong việc tích hợp Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi địa phương với Cơ sở dữ liệu quốc gia xử lý vi phạm hành chính:

- Khoản 4 Điều 39 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định:

“4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xây dựng Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi địa phương; chỉ đạo các sở, ban, ngành cung cấp thông tin để phục vụ công tác xây dựng Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính.

Sở Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính tại Bộ Tư pháp”

Do vậy, thực hiện quy định tại Nghị định số 118/2021/NĐ-CP, Sở Tư pháp sẽ tham mưu UBND tỉnh quyết định việc xây dựng Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi địa phương. Tuy nhiên, về lâu dài khi Bộ Tư pháp hoàn thành Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính thì tỉnh Lâm Đồng sẽ tích hợp và thực

hiện theo hướng dẫn, quy định của Bộ Tư pháp. ***Việc tích hợp nếu có thay đổi về nội dung, không tương thích về kỹ thuật sẽ dẫn đến tổn kém chi phí.***

1.2. *Việc bố trí biên chế chuyên trách* phục vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật và quản lý thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính của các sở ngành, địa phương gặp nhiều khó khăn do chủ trương tinh giản biên chế. Hiện công tác này ở các sở ngành do lực lượng Thanh tra sở đảm nhận, ở các địa phương thì Phòng Tư pháp, công chức tư pháp cấp xã đảm đương nhiệm vụ tham mưu cho UBND cùng cấp, đặc biệt số lượng đầu việc của công tác tư pháp ở cơ sở hiện nay rất nhiều.

1.3. *Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật* xử lý vi phạm hành chính kể từ năm 2019 đến nay thực hiện theo quy định Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước và Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Quy định về thời điểm lấy số liệu báo cáo và thời hạn gửi báo cáo theo yêu cầu ngắn, chủ thể ký báo cáo là UBND tỉnh nhưng việc chốt số liệu báo cáo và thời hạn gửi báo cáo chỉ trong 07 ngày kể từ ngày chốt số liệu (*thời gian 7 ngày gồm thời gian cấp xã tổng hợp báo cáo gửi cấp huyện, cấp huyện tổng hợp báo cáo gửi Sở Tư pháp và Sở Tư pháp tổng hợp trình UBND tỉnh ký gửi Bộ Tư pháp*) nên khó đảm bảo báo cáo được đầy đủ và đúng hạn mà các báo cáo theo dõi thi hành pháp luật và báo cáo thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đề là căn cứ chấm điểm chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

- Công tác báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật còn chậm ở một số sở ngành và địa phương, nội dung báo cáo chưa đạt yêu cầu đặt ra.

- Tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác theo dõi tình hình pháp luật chưa được quy định cụ thể nên công tác đánh giá, xem xét tình hình thi hành pháp luật chưa cụ thể, rõ ràng.

- Chưa có cơ chế quy định trách nhiệm rõ ràng và các biện pháp, giải pháp cần thiết ràng buộc để các cấp, các ngành, các cơ quan có liên quan phát huy tối đa trách nhiệm chung tay phối hợp thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật.

- Bộ Tư pháp chưa ban hành Khung theo dõi thi hành pháp luật và Hệ thống dữ liệu phục vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật.

2. Công tác hỗ trợ tư pháp

2.1. Lĩnh vực đấu giá tài sản

Luật Đấu giá tài sản năm 2016: Quy định cụ thể về việc tạm ngừng hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản

Điều c khoản 1 Điều 32 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 quy định doanh nghiệp đấu giá tài sản bị thu hồi Giấy đăng ký hoạt động trong trường hợp “*Ngừng hoạt động 01 năm mà không thông báo với Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đăng ký hoạt động*”. Tuy nhiên, Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành hiện nay không có quy định về việc tạm ngừng hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

Kiến nghị Chính phủ quy định cụ thể về việc tạm ngừng hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

- Bộ Tư pháp quan tâm xem xét kiến nghị sửa đổi một số quy định của Luật đấu giá nhằm đảm bảo quá trình thực hiện được chặt chẽ hơn (*Cụ thể: Khoản 2 Điều 38 Luật đấu giá tài sản năm 2016 theo hướng quy định về thời hạn hoàn thành nộp tiền đặt trước cùng với thời điểm chốt hồ sơ đấu giá. Sửa đổi về các quy định về niêm yết, thông báo tại địa điểm tổ chức cuộc đấu giá. Chỉ nên quy định nơi niêm yết tại trụ sở của tổ chức đấu giá, nơi có tài sản và nơi có tài sản. Nếu có thay đổi về địa điểm đấu giá thì tổ chức đấu giá chỉ cần thông báo bằng văn bản cho khách hàng tham gia đấu giá vì trên thực tế nếu có thay đổi về địa điểm đấu giá cũng không làm ảnh hưởng đến cuộc đấu giá. Quy định rõ việc đăng tin trên báo nào để đảm bảo việc đăng tin trên báo đảm bảo hiệu quả*).

2.2. Lĩnh vực luật sư

- Đề nghị xem xét lại quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư “...*Trưởng văn phòng luật sư, Giám đốc công ty luật, luật sư thành viên chỉ được làm Trưởng chi nhánh của một chi nhánh trực thuộc văn phòng luật sư, công ty đó*”. Như vậy, sẽ không có luật sư làm việc tại Chi nhánh VPLS khi Trưởng văn phòng luật sư, Giám đốc công ty luật, làm Trưởng chi nhánh của một chi nhánh trực thuộc. Việc này dễ bị ngộ nhận cho khách hàng có nhu cầu cung cấp dịch vụ pháp lý đến Chi nhánh và trên thực tế Sở Tư pháp đã nhận đơn khiếu nại của người dân liên quan đến Chi nhánh VPLS.

- Đoàn Luật sư tỉnh hiện có 69 đảng viên sinh hoạt tại các tổ chức Đảng địa phương nơi cư trú. Đã tham mưu, đề xuất, kiến nghị đến Tỉnh ủy, Ban Tổ chức tỉnh ủy, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh) về việc thành lập nhưng đến nay chưa được thành lập.

3. Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý

- Kiến nghị Bộ Tư pháp sớm có quy định chuyển đổi Trợ giúp viên pháp lý sang Luật sư.

4. Công tác pháp chế

Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế:

- Về điều kiện đối với người làm công tác pháp chế ở Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế có quy định rõ người làm công tác pháp chế ở Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải có **trình độ cử nhân luật trở lên**. Tuy nhiên, đặc thù về chuyên môn nên đa số đội ngũ cán bộ

pháp chế đều thực hiện theo hình thức kiêm nhiệm nên chưa đáp ứng được quy định trên.

Đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP về người làm công tác pháp chế ở Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải có **trình độ cử nhân luật trở lên** với những cách tiếp cận mới, đảm bảo tính khả thi, phù hợp với bối cảnh, tình hình hiện nay.

5. Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

- Việc tham mưu xây dựng văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh cần có nhiều thời gian nghiên cứu, trao đổi, lấy ý kiến thống nhất của các ngành chức năng có liên quan do đó ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng, thông qua hoặc ban hành văn bản. Tuy nhiên, việc đăng tải toàn văn dự thảo lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến chưa đạt được hiệu quả cao do các tổ chức, cá nhân chưa thật sự quan tâm đóng góp ý kiến.

- Còn văn bản sai sót về thể thức và kỹ thuật trình bày; việc rà soát văn bản QPPL của một số Sở, ngành còn chậm, thiếu tính chủ động, hiệu quả không cao.

6. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Công tác phối hợp giữa các cơ quan thành viên của Hội đồng phối hợp cấp huyện, giữa các cơ quan, đơn vị với chính quyền cơ sở chưa được thường xuyên, đồng bộ; việc luân chuyển công chức làm công tác PBGDPL gây khó khăn trong việc tiếp cận, nắm bắt tình hình trong thực hiện công tác PBGDPL; báo cáo viên pháp luật tại các cơ quan, đơn vị đều thực hiện công tác kiêm nhiệm nên ít có thời gian đầu tư trong việc tuyên truyền, phổ biến các quy định mới của pháp luật; nhiều địa phương cấp xã trên địa bàn tỉnh chưa thực sự quan tâm tới các nội dung liên quan tới công tác PBGDPL tại địa phương mình; các mô hình, Câu lạc bộ tại nhiều nơi được thành lập tuy nhiên các hoạt động chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

7. Công tác lý lịch tư pháp (LLTP)

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn bản số 10040/UBND-HCC ngày 13/11/2023 chấn chỉnh việc lạm dụng yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp của tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, Văn bản số 81/TCTCCTTHC ngày 18/10/2023 của Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ.

Tuy nhiên vẫn có tình trạng một số tổ chức, doanh nghiệp yêu cầu cung cấp Phiếu LLTP để làm cơ sở tuyển dụng, quản lý, sử dụng lao động, đặc biệt là Phiếu LLTP số 2 (ghi đầy đủ các án tích) trong những trường hợp không cần thiết, ảnh hưởng đến bí mật đời tư cá nhân, chính sách nhân đạo của Đảng và nhà nước, ảnh hưởng đến việc tái hòa nhập cộng đồng của người bị kết án, đặc biệt là những người đã được xóa án tích và phát sinh chi phí của người dân khi thực hiện thủ tục cấp Phiếu LLTP. Bên

cạnh đó, các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội chưa chủ động thực hiện quyền yêu cầu cấp Phiếu LLTP theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Luật LLTP, mà chủ yếu yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức, người dân phải nộp Phiếu LLTP.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG TỪ ĐẦU NHIỆM KỲ ĐẾN NAY

Trên cơ sở các kế hoạch công tác đã ban hành, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Sở Tư pháp đã triển khai các nhiệm vụ công tác bám sát 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp. Xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ cũng như tình hình thực tế công tác của ngành, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch cụ thể trên từng lĩnh vực công tác và triển khai đến UBND cấp huyện, cấp xã, các sở ngành liên quan phối hợp thực hiện nhằm đạt được các chỉ tiêu, nhiệm vụ, chương trình được giao.

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp với vai trò là thường trực Hội đồng Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh, đã triển khai thực hiện tốt các kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật các năm và tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác PBGDPL đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động, đặc biệt là người dân trên địa bàn tỉnh.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị các Bộ, ngành trung ương theo chức năng quản lý nhà nước của Bộ, ngành tăng cường thường xuyên công tác tập huấn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức có thẩm quyền xử phạt ở địa phương nhất là các lĩnh vực phức tạp như thương mại, quản lý thị trường, quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa, quản lý bảo vệ rừng, giao thông, phân bón, cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính...

2. Đề nghị Bộ Tư pháp triển khai xây dựng và cập nhật thông tin, quản lý khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính đảm bảo theo Nghị định số 20/2016/NĐ-CP ngày 30/3/2016 của Chính phủ.

3. Đề nghị các cơ quan thẩm quyền tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo cho người trực tiếp làm công tác tiếp công dân, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

4. Đề nghị Bộ Tư pháp sớm xây dựng Luật Công chứng (sửa đổi), Luật Luật sư (sửa đổi), Luật Đấu giá (sửa đổi) và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để khắc phục một số tồn tại hạn chế hiện nay trong thực tiễn triển khai.

Trên đây là một số nội dung khó khăn, bức xúc đang tồn tại cần giải quyết và những vấn đề lớn vượt thẩm quyền trong công tác tư pháp tại các địa phương trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, Sở Tư pháp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở KHĐT (tổng hợp);
- Ban Giám đốc;

GIÁM ĐỐC

- Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, TH&PBGDPL.

Nguyễn Quang Tuyền